

SỐ 607

KINH ĐẠO ĐỊA

Hán dịch: Dời Hậu Hán, Tam tạng Pháp sư An Thế Cao, người nước An Tức.

Chương 1: XÉT VỀ LOẠI

Đức Phật hiện ra từ quang minh vượt trên cả ánh sáng mặt trời, cùng với nhan sắc nhiều đức hạnh. Trong nhiều dòng tộc tôn quý, gìn giữ hạnh đức thì đều vốn từ dòng dõi Phật mà có. Thế gian và trên trời đều chấp tay lễ Phật. Cho nên, đem đầu, mặt lê Phật là Bậc Tinh tấn Vô thượng không ai bằng trong thiên hạ. Quỷ, Rồng, Trời, người cũng như ở trong ba cõi, tùy theo sự thân cận mà bắt gặp sự vi diệu, người không được độ liền độ, người chết lại không chết, người già lại không già, tất cả đều từ hành trì mà được Phật pháp. Cũng như hành giả, ba điều ấy không có thể hiện mà cũng giữ đức, nghe thuyết đế pháp, tự ý làm thì hành giả được cái vị giống như vắt lấy cam lồ. Thường sợ nhìn thấy sự cất chứa trăm thứ khác. Nếu không được sáng suốt với sự vui nghèo già chết thì phải bị vong thân ở thế gian, giống như con voi rơi xuống hầm không có sức mạnh thì không thể nào tự ra khỏi.

Người thế gian cũng như vậy, từ bao nhiêu thứ trải qua cất giữ làm trọng thì chẳng khác nào bấy nhiêu loài hoa dồn chứa lại ở đây. Muốn cho việc làm của mình gắn liền với hạnh đạo địa, thì phải lắng nghe từ đạo địa, còn nếu muốn nói lên độ đời thì hành giả liền phải lắng nghe, phải nói và hành đạo địa. Sinh, già, bệnh, chết, lo, thích, nếu không thể như ý, sầu não thì hành giả hoặc ở trong nhà hành trì hoặc bỏ nhà mà hành trì đạo địa. Muốn hoại đi các gốc khổ ấy, muốn đến được đạo thì không có cái gần nào khác, không có chỗ về nào khác, không có khả năng nào khác giải thoát nổi, phải xả bỏ tất cả, hành giả như vậy chỉ cần bỏ đi tất cả thì từ đó về sau mới hành được đạo. Nói đến sinh, già, bệnh, chết là nói đến cái ý lo buồn, thân liền sinh ra khổ, muốn độ đời thì liền hành đạo địa, không chán ngán ở tấm thân. Đã có già, bệnh, chết thì từ khổ đau này dính mắc với lòng phiền muộn mà sinh ra. Muốn theo Phật thọ giới, liền hành trì từ đó đạt đến vô vi.

Như thế nào là không thể hành trì? Như thế nào là có thể hành trì? Như thế nào là hành giả? Như thế nào là địa? Không thể hành là niệm dục, niệm sân nhuế, niệm chiêm đoạt, niệm nghĩ đến quốc độ mà không niệm nghĩ cái chết. Theo ác tri thức, không giữ giới, không lãnh nạp tuệ, không nghiệp ý, không thọ giáo, hành không hỏi, tự kỳ vọng ở thân, nhớ nghĩ đến sắc, tưởng, nhớ đến thường, lạc, tưởng tịnh, kế chấp vào thân mình một cách không trí tuệ. Quận, huyện, nơi cư ngụ của người hèn yếu cùng chung sống, nhớ nghĩ đến sắc tối tăm, không xa lìa tham lam, nhiều ham muốn, nhiều tức giận, nhiều si mê, nhiều mối liên hệ, nhiều ăn uống. Xả việc làm tham lam, thân lại muốn ngủ nghỉ,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

vọng ý, nghi hoặc. Tinh tấn thì đánh mất tinh tấn, sợ hãi không nghiệp căn, nhiều chuyện, nói nhiều, nhiều nghề, nhiều sự tạo tác. Luôn đảo ngược lời dạy, toan tính luôn đổi ý, niêm ấy cũng như vậy. Pháp đời nay theo đạo hoặc rời đạo thì gọi là không thể hành trì. Vì sao điều này không thể hành trì? Vì rời bỏ vô vi, và theo sau đó là lời nói trói buộc, sân giận muốn sát hại, thân thường lạc tịnh; thọ, tưởng không trí tuệ, không tùy theo lời dạy, chừng ấy sự xấu ác, Phật nói đó là chẳng thể hành trì.

Như thế nào là có thể hành trì?

Điều nhớ nghĩ ra không nghĩ đến sân giận, không nghĩ đến sự giết hại gần gũi với Thiện tri thức thông sáng, giữ gìn giới trong sạch, không ăn nhiều, hỏi tự thân, không kỳ vọng nơi ý nghĩ mà chẳng phải ý nghĩ không tốt. Nghĩ đến khổ, nghĩ đến điều không tịnh, không nghĩ đến tấm thân tốt đẹp; không sống nơi quận, huyện, không ở chung với người yếu đuối, không mê mờ, tự hộ niệm, ít não phiền, ít việc, ít ăn, không rời bỏ phương tiện, khuất phục thân, xả ngũ nghỉ. Ý tập trung vào việc làm chánh đáng, giữ lòng mình không có nghi ngờ, tinh tấn trong hành trì, lìa sợ hãi, nghiệp các cửa căn, ít nói chõ để hành, thọ để giáo, tu để ý. Vui vẻ ở nơi đầm hồ xa vắng, trong hành trì có quán chiếu, chưa đắc được. Pháp tốt đẹp thì khiến đạt đến pháp, đã đạt đến pháp thì liền hộ trì, rất hoan hỷ, muốn nghe kinh về thân, cho nên dụng cùng khắp. Chỉ khi nào không đủ pháp hành, biết phải chết, không ưa thế gian xấu ác, chán cái ăn là có thể vô vi. Cũng như vậy, những người hành pháp muốn tương ứng với vô vi, đó gọi là có thể hành trì.

Sao gọi là có thể hành trì?

Vì tuân theo pháp vô vi, theo sau sự ràng buộc là thuyết giới trong sạch, cấm sâu niêm tin, không nghĩ đến thân, thu nhận Pháp sự. Người đức hạnh xét kỹ nhận thức của mình, không xâm phạm đến điều gì, đó là người đắc đạo tương ứng với vô vi. Phật thuyết về pháp niệm vô số chủng ý không có khổ, không có chán mệt, đã nói công đức tụ, thu nghiệp căn, điều phục thân nên có thể hành trì. Hành giả có những ý gì để tiếp cận với sự và hành trì như lý?

Hành giả là huân tập, hành giả tiếp cận với sự huân tập, đó là hành trì tu tập, hành giả Ba thừa chưa được đạo, học mà chẳng phải học là thế.

Như thế nào là đạo địa?

Là chõ hành trì của hành giả đó là đất của hành giả nhưng chưa đạt đến người hành đạo.

Những gì vốn sinh khởi đi, ở tuần tự như trước đã nói, đó là hành; nói như vậy là trọng vịen. Học giả không phải học giả cũng đã đề cập. Đạo hành địa gọi đó là Chỉ quán. Dụng thế nào gọi là Chỉ quán? Vì chẳng qua chưa được bốn đức, nên muốn đạt đến bốn đức này.

Muốn đạt đến bốn đức này thì vận dụng thế nào? Vì từ sự muốn đạt đến vô vi. Nhân duyên nào để đạt đến được vô vi? Vì không muốn còn việc làm khác

Vì sao không muốn còn việc làm khác?

Bởi chỉ muốn trừ tất cả khổ, cho nên hành giả muốn trừ tất cả khổ thì phải đừng bao giờ cách ly, đừng phạm, đừng xuyên lập chỉ quán. Nếu hành giả xuyên lập thì liền không được chỉ cũng không được quán, quên đi hạnh không, khổ. Ví như người tìm lửa bằng cách dùi cây, dùi khoan xoáy chặt vào cây từ trên xuống thì liền được lửa dùi. Trong khi dùi mà mất sự liên tục thì lửa mất ngay, như vậy thì không bao giờ được lửa, chỉ tự vất vả mà thôi. Đạo cũng giống như vậy, phần sau sẽ đề cập vấn đề này. Giả sử hành giả trong pháp quán, thường bị ý chán mệt. Hành giả trừ bỏ được hành thì không

còn xuyên lậu, chán mệt. Người mỏi mệt theo hành thì liền mất hành trì.

Ví như đêm cực tối, người trong tối nhắm mắt mà đi, thì có bao giờ thấy được ánh sáng! Nếu hành giả hành trì mà không còn tuệ tối tăm như vậy thì như mắt mờ lúc đi có ánh sáng mặt trời mọc người chỉ cần một ít tuệ cũng nhận được hạt giống vô vi. Người thông kinh bao nhiêu thì người thông kinh càng xem lời dạy từ kinh là thuyết minh được chỉ quán. Các kinh khác, rải rác đề cập đến vấn đề này. Chính đây là đạo đất được chia ra thành loại chương phẩm.

M

Chương 2: BIẾT NẤM ẤM TUỆ

Từ biết bao nhiêu kinh làm sáng tỏ bến chấn tinh cam lồ không già, không chết. Tiếng tốt nghe được từ việc hành trì như trăng sáng. Sự là tịnh là trí tuệ sáng suốt, nếu giữ lấy việc cứu độ thì lại sáng lên, kể cả trong nhà hành trì thì cũng như vậy. Lòng xấu xa thì không thể nấm bắt, không thể dắt dẫn như ý. Cho nên giúp cho thì được đạo, kính lễ thì được đạo, cúi lạy thì từ đó được cam lồ. Tham là trống, nhiều ham muốn là sinh trưởng, thương yêu, vui mừng thỏa thích là cành lo âu.

Phật thuyết năm ấm giống như âm sắc của một cây đàn. Lắng nghe điều thuyết minh từ nhiều kinh rồi đem sánh với người hành đạo thì phải biết thân lẽ kính, vốn là chỗ tạo thành của năm loại ấm là sắc chung, thống dương chung, tư tưởng chung, hành chung, thức chung. Như Quận là gồm bao nhiêu hộ phuơng Đông, như Quận là gồm bao nhiêu hộ phuơng Nam, như Quận là gồm bao nhiêu hộ phuơng Tây, như Quận là gồm bao nhiêu hộ phuơng Bắc. Cũng chẳng phải một nhà gọi là Quận.

Ví đây là sắc, cũng chẳng phải một sắc là sắc chung, bao nhiêu sắc là bấy nhiêu sắc chung. Thọ, tư tưởng, hành, thức cũng giống như vậy. Sắc tại mươi nhập văn cũng theo pháp. Thọ nhập thì đây là sắc chung. Một trăm lẻ tám thọ ấy là thọ chung; một trăm lẻ tám tư tưởng là tư tưởng chung; một trăm lẻ tám hành là hành chung; một trăm lẻ tám thức là thức chung. Như vậy, phải biết năm chung đi liền theo sau mà hiện ra. Ví như nói rằng chúng không liên kết, duyên khởi với nhau thì chỉ tỏ là kẻ ngu, vì không nghe lời Phật dạy, hoặc huân tập cái mê lầm mà thôi. Ví như cây cối luôn có lá dính liền với cành nhánh. Kẻ ngu ác hành động dính mắc với năm chung ấm thì sẽ tụ thành năm chung ý kế. Đó là thân hành đạo địa biết về chương cũ của năm ấm tuệ.

M

Chương 3: TÙY THUỘC HOÀN TOÀN VÀO ỨNG TƯỞNG

Tính chất của dòng sông là luôn chảy, có thể chở mọi vật đi theo dòng chảy ấy. Kinh Phá Lục Túc, ví von rằng: Như hoa sen nở ra mặt trời tuệ, ra khỏi phục sức xinh đẹp của hoa sen, phụng sự Phật, thanh tịnh, đạm bạc, hình tướng ấy là như vậy. Đến với Thế Tôn thì chấm dứt cái phước hộ người thấy. Điều tinh tấn kiên cố kia dẫn đưa đạo thì như kinh đã trình bày cụ thể rồi.

Đã là người khai hóa, hành đạo thì cũng phải biết năm thứ ấm, mỗi một thứ tưởng có tướng tương ứng. Sắc biểu thị cái tướng, cũng sắc tay nấm bắt, cũng sắc lại là thọ, là tướng của thọ. Vui, khổ cũng không vui cũng không khổ, hơn nữa thọ thì đây là tướng của thọ. Tướng của thức là tư tưởng, hoặc người nữ hoặc người nam cũng khác đi thì đây

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

là tư tưởng. Chỗ tạo tác đó là hành, hoặc hành động tốt hoặc hành động xấu, hoặc không hành động tốt, hoặc không hành động xấu thì đây là hình tượng của hành. Tưởng của thức là thức. Tốt, không tốt cũng chẳng phải không tốt cũng chẳng phải nhận thức tốt thì đây là tưởng của thức. Như vậy năm ấm chủng, mỗi một tự nó có tưởng sẽ đề cập tiếp theo sau. Đề cập đến sắc này không lấy gì vui cũng lầm điều ác. Phật thuyết ở trong kinh nếu như phải nêu ra, nếu như có thể phân thì bằng vào các tưởng của năm ấm có bao nhiêu tưởng thì phân ra bấy nhiêu. Đạo địa hoàn toàn tùy theo ứng tưởng này.

M